| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NINH KIỀU**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 272/2017/HSST
Ngày: 20/12/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Văn Hứng.**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông **Nguyễn Văn Minh.**
2. Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Kim Phượng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa*: Ông **Bùi Quốc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 226/2017/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN MINH C** - Sinh năm: 1997 (*Có mặt*).

Đăng ký thường trú: Ấp Vĩnh N, xã Vĩnh B, huyện Vĩnh T, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Phòng số 9, nhà trọ Trần Đức 5, phường Hưng T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 3/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Võ Văn T.

Mẹ: Nguyễn Thị Lệ L.

Em: Nguyễn Minh T – sinh năm 1997.

Tiền án: 02 lần.

+ Ngày 27/3/2015 bị Tòa án nhân dân quận N xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 23/4/2015 bị Tòa án nhân dân quận C xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 28/01/2015 bị Công an phường An Hòa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt ngày 23/5/2017.

**2. NGUYỄN NGỌC N** - Sinh năm: 1998 (*Có mặt*).

Đăng ký thường trú: 94/5 Mậu Thân, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Phòng số 9, nhà trọ Trần Đức 5, phường Hưng T, quận C, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12.

Nghề nghiệp: Không.

Cha: Châu Văn S.

Mẹ: Nguyễn Thị Mộng L.

Em ruột: Châu Tấn P – sinh năm 2005.

Con: Nguyễn Hoàng Ngọc V – sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 23/5/2017.

- *Người bị hại:* Bà **Lê Thị Kim N**, sinh năm 1991 (*Có mặt*).

Địa chỉ: 46 khu vực Khánh Bình, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Mai Thị Mỹ T**, sinh năm 1965 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Số 228/1D Trần Hưng Đạo, phường An N, quận N, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Phạm Nhựt L** (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Số 411 khu vực Phụ Thạnh, phường Tân P, quận C, thành phố Cần Thơ.

## NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh C, bị cáo Nguyễn Ngọc N bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/5/2017, chị Lê Thị Kim N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Alizabeth màu đỏ biển số 65C1-050.32 đi từ nhà đến Công ty Bảo Thy địa chỉ 95/37 Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận N để đi làm,

khi chị Ngân điều khiển xe đến đoạn trước Thành ủy thành phố Cần Thơ trên đường Quang Trung, phường An Lạc, quận N thì bất ngờ bị Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 65D1-174.00 chở sau Nguyễn Ngọc N đi cùng từ phía sau vượt lên áp sát phía bên trái xe của chị Ngân rồi Chiến dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo F1S màu hồng mà chị Ngân để trong túi quần bên trái phía trước, rồi Chiến lấy chiếc điện thoại vừa giật được bỏ vào túi quần bên phải và nhanh chóng tăng ga bỏ chạy về hướng Đại lộ Hòa Bình. Chị Ngân đuổi theo đến trước Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ đường 30/4, phường An Lạc, quận N thì thấy xe của Chiến và Như bị ngã ra đường nên truy hô "Người té xe là ăn cướp điện thoại". Nghe truy hô thì anh Phạm Quốc Huy và anh Bùi Quang Thịnh đuổi theo Chiến và Như, cả hai tiếp tục lên xe chạy hướng Đại lộ Hòa Bình và rẽ vào đường Ngô Quyền. Trong lúc chạy xe, Chiến lấy điện thoại đưa Như cất giữ, khi đến trước trường Trung học Phổ thông Châu Văn Liêm đường Ngô Quyền, phường An Cư, quận N thì người dân đuổi theo kịp chặn xe bắt quả tang cùng tang vật, giao công an phường An Cư xử lý.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu hồng; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ biển số 65D1-174.00; 01 thanh kim loại màu trắng dài khoảng 05cm.

Tại Biên bản định giá số 146/BB-HĐĐG ngày 25/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận N xác định giá trị điện thoại hiệu Oppo F1S là 5.040.000đồng.

Qúa trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chiến và Như thu giữ: 01 điện thoại Sodaz màu hồng; 01 cây mở ốc lục giác bằng kim loại màu trắng hình chữ T, dài 25cm, có một đầu lục giác; 01 túi xách Martell màu đen; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán bằng cao su màu đen, dài 15cm; 01 bình nhựa tự chế dùng sử dụng ma túy đá; 01 sim số di động mạngViettel 4G không rõ số; 01 sim số mạng di động Vinaphone không rõ số; 01 USB Bluetooth màu đen.

Qúa trình điều tra, Chiến và Như đã thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của chị Ngân phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập được.

Ngoài ra, Chiến và Như còn khai nhận thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Vụ thứ 1: Vào khoảng 09 giờ một ngày cuối tháng 4 năm 2017, trong lúc đang trả tiền thuê phòng trọ tại Nhà nghỉ 7 Bảnh, phường Hưng Lợi, quận C thì Chiến thấy trên ghế đá phía trước Nhà nghỉ có để một điện thoại hiệu FPT màu đen. Chiến lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần, sau đó đưa cho Như sử dụng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 21 giờ một ngày giữa tháng 4 năm 2017, Chiến điều khiển xe mô tô biển số 65D1-174.00 chở Như đến đoạn gần giao lộ đường 30/4 – Trần Hoàng Na thuộc phường Hưng Lợi, quận N thì Chiến nhìn thấy một người phụ nữ điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, để điện thoại trong túi quần bên trái phía trước và đi một mình cùng chiều phía trước. Chiến điều khiển xe mô tô áp sát, dùng tay phải giật lấy điện thoại tẩu thoát. Sau đó, Chiến mang điện thoại đến bán cho tiệm cầm đồ Cô Tiên tại địa chỉ 228/1D Trần Hưng Đạo, phường An N, quận N với giá 500.000đồng.

Đối với điện thoại hiệu Oppo F1S màu hồng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại Lê Thị Kim N nhận lại xong, bị hại không có yêu cầu gì khác.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ gắn biển số 65D1-174.00, số khung RMHWCHEUM5T000068, số máy VTTHTJLP52FMH-A04240 là phương tiện Chiến và Như dùng để cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra xác minh làm rõ biển số xe 65D1-174.00 là của anh Trần Thanh Sang bị mất trộm ngày 14/5/2017 tại phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy. Đồng thời thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy để làm rõ.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số khung, số máy xe mô tô xác định được xe Wave màu đỏ có biển số thật là 65P4-9241 của anh Phạm Nhựt L, anh Linh bán cho anh Trần Dương Vũ, anh Vũ tiếp tục bán cho anh Trần Minh Luân, anh Luân bán tiếp cho một người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra chuyển Tòa án xem xét.

Đối với vụ trộm cắp điện thoại hiệu FPT Chiến thực hiện tại quận C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N đã tách ra chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với vụ Cướp giật tài sản xảy ra trên đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận N. Cơ quan điều tra đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có người đến trình báo nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Các vật chứng khác chuyển tòa xử lý.

Tại bản cáo trạng số 265/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Minh C, Nguyễn Ngọc N về tội "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Ngọc N.

Bị cáo Nguyễn Ngọc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người bị hại – Lê Thị Kim N đề nghị Hội đồng xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố; phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Minh C: đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## XÉT THẤY:

Qua đối chiếu lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa với lời khai của bị hại có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Đã chứng minh được rằng, vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/5/2017, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 65D1-174.00 chở Nguyễn Ngọc N phía sau, Chiến dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo F1S màu hồng mà chị Ngân đang điều khiển xe chạy cùng chiều, Chiến lấy chiếc điện thoại vừa giật được bỏ vào túi quần bên phải và nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Trong lúc chạy xe, Chiến lấy điện thoại đưa Như cất giữ. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại Oppo F1S theo Biên bản định giá số 146/BB-HĐĐG ngày 25/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận N có giá trị là 5.040.000đồng (***BL 45***). Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" được quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong nhân dân, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn có khả năng gây ra tai nạn, nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại. Đối chiếu với quy định tại tiểu mục 5.3, mục 5, phần I Thông tư liên tịch số

02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP, ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ Công an – Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV "*Các tội xâm phạm sở hữu*" của Bộ luật hình sự năm 1999 tại thì việc sử dụng xe mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản được xem là **thủ đoạn nguy hiểm**. Do đó, các bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự như Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Pháp luật bảo vệ quyền sở hữu về tài sản của công dân, mọi hành vi xâm hại trái phép đều bị nghiêm trị. Động cơ phạm tội của các bị cáo là tham lam, mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của các bị cáo. Đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội.

Giữa các bị cáo đã có sự thống nhất trong hành động tìm sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Chiến tham gia với vai trò là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật rồi nhanh chống tẩu thoát nhưng đã bị phát hiện và bắt giữ cùng với tang vật. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Bị cáo đã có tiền sự và tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Như. Đồng thời, đây là tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Như tuy không trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản nhưng mong muốn bị cáo Chiến thực hiện được hành vi, bị cáo Như là người giúp sức tích cực. Diễn biến hành vi cụ thể là vụ án xảy ra nêu trên.

Với tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, xét cần thiết xử các bị cáo hình phạt nghiêm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét các tình tiết để giảm hình phạt cho các bị cáo như: tại phiên tòa các bị cáo tỏ rỏ thái độ ăn năn hối cải, thành thật khai báo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

- Về tang vật:

+ 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, số khung RMHWCHEUM5T000068, số máy VTTHTJLP52FMH-A04240 là phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chiến cho rằng đây là xe mượn của người tên Lâm nhưng không biết rõ đầy đủ họ tên và địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra quận N qua quá trình điều tra cũng không xác định được xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của cá nhân, tổ chức nào. Vì vậy,

cần phải công bố công khai, nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Trả lại cho bị cáo Chiến 01 điện thoại Sodaz màu hồng; 01 sim số di động mạngViettel 4G không rõ số; 01 sim số mạng di động Vinaphone không rõ số; 01 USB Bluetooth màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Như 01 túi xách Martell màu đen.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng dài khoảng 05cm; 01 cây mở ốc lục giác bằng kim loại màu trắng hình chữ T, dài 25cm, có một đầu lục giác; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán bằng cao su màu đen, dài 15cm; 01 bình nhựa tự chế dùng sử dụng ma túy đá.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án quận N đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố**: **NGUYỄN MINH C, NGUYỄN NGỌC N** phạm tội "*Cướp giật tài sản*" .

*** Đối với bị cáo Nguyễn Minh C:**

- *Áp dụng*: Điểm d Khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt*: Nguyễn Minh C **05** (*Năm*) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/5/2017.

*** Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N:**

- *Áp dụng*: Điểm d Khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt*: Nguyễn Ngọc N **03** (*Ba*) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/5/2017.

**2. Về trách nhiệm dân sự**: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

**3. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Giao cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, số khung RMHWCHEUM5T000068, số máy VTTHTJLP52FMH-A04240. Trong

thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo Chiến 01 điện thoại Sodaz màu hồng; 01 sim số di động mạngViettel 4G không rõ số; 01 sim số mạng di động Vinaphone không rõ số; 01 USB Bluetooth màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Như 01 túi xách Martell màu đen.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng dài khoảng 05cm; 01 cây mở ốc lục giác bằng kim loại màu trắng hình chữ T, dài 25cm, có một đầu lục giác; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán bằng cao su màu đen, dài 15cm; 01 bình nhựa tự chế dùng sử dụng ma túy đá

*(Tang vật do Chi cục Thi hành án quận N đang quản lý).*

**4. Về án phí**: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận*:
- *TAND TP. Cần Thơ;*
- *VKSND Q. N;*
- *THA Q. N;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Văn Hứng**